

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lâm Đồng

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 763/QĐ-BKHHCN ngày 24/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 09/7/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Lâm Đồng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

1. Ban hành mới 02 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh;

2. Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính số thứ tự 11, 12, 13, mục I, phần A tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 11/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng và thủ tục hành chính số 01, mục I, phần A tại nội

dung kèm theo Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- VP. Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**CHỦ TỊCH**



**Đoàn Văn Việt**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LÂM ĐỒNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH (2 THỦ TỤC)**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ	<p>* Thời hạn thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ từ đơn vị sự nghiệp công lập có hoạt động khoa học và công nghệ;</p> <p>* Thời hạn Quyết định tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ:</p> <p>- Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng kiểm tra, sát hạch đối với xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu viên cao cấp, kỹ sư cao cấp (hạng I);</p>	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, số 36 Trần Phú, Tp Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	Không	<p>-Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;</p> <p>-Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ;</p> <p>-Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>- Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng kiểm tra, sát hạch đối với xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính (hạng II);</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng kiểm tra, sát hạch đối với xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh trợ lý nghiên cứu, kỹ thuật viên (hạng IV), nghiên cứu viên, kỹ sư (hạng III).</p>			22/9/2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam.
2	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác	* Thời hạn thành lập Hội đồng xét bổ nhiệm đặc cách: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ từ đơn vị sự nghiệp công lập có hoạt động khoa học và công nghệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, số 36 Trần Phú, Tp Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	Không	- Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013; - Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng,

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>* Thời hạn Quyết định bổ nhiệm đặc cách vào hạng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng xét bổ nhiệm đặc cách đối với việc xét đặc cách bổ nhiệm chức danh nghiên cứu viên cao cấp, kỹ sư cao cấp (chức danh hạng I);</li> <li>- Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng xét bổ nhiệm đặc cách đối với việc xét đặc cách bổ nhiệm chức danh nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính (chức danh hạng II);</li> <li>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng xét bổ nhiệm đặc cách đối với việc xét đặc cách bổ nhiệm chức danh nghiên cứu viên, kỹ sư (chức danh hạng III).</li> </ul>			<p>trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ;</p> <p>-Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/9/2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam.</p>

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (4 THỦ TỤC)

1. Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính số thứ tự 11, 12, 13, mục I, phần A tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 11/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ, hủy bỏ TTHC
1	2.000393	Thủ tục xét tuyển dụng đặc cách và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính (hạng II)	Nghị định số 27/2020/NĐ-CP
2	1.000820	Thủ tục xét tuyển dụng đặc cách và bổ nhiệm vào chức danh trợ lý nghiên cứu, kỹ thuật viên (hạng IV), nghiên cứu viên, kỹ sư (hạng III)	Nghị định số 27/2020/NĐ-CP
3	1.000809	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào hạng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác	Nghị định số 27/2020/NĐ-CP

2. Bãi bỏ thủ tục hành chính số 01, mục I, phần A tại nội dung kèm theo Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ, hủy bỏ TTHC
1	Đăng ký tuyển chọn nhiệm vụ khoa học công nghệ	Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc công bố thủ tục hành chính đặc thù thực hiện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 09/7/2019 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Lâm Đồng